

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày 31-5-2022

“Án điểm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trương Thị Túc.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn

2. Nguyễn Thị Thủy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hải Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/5/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 01/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXX-HS ngày 10/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T1** - Tên gọi khác: Hiền;

Sinh ngày xx/x/19xx tại huyện L1, tỉnh H2;

Nơi thường trú: thôn Đ1, xã A1, huyện L1, tỉnh H2; nơi ở: tổ x, khu xx, phường T4, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B1, sinh năm 19xx (đã chết) và bà Lê Thị G1, sinh năm 19xx; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 19xx; nơi thường trú: thôn x, xã K1, thị xã Y2, tỉnh Quảng Ninh (tinh thần, sức khỏe chưa ổn định, không đi lại được). Vắng mặt.

**** Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người làm chứng:***

- Chị Ngô Thị Y1, sinh năm 19xx; nơi thường trú: thôn x, xã K1, thị xã Y2, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng:***

- Chị Mạc Thị B2, sinh năm 19xx; nơi thường trú: Bản C1, xã L2, huyện S1, tỉnh A2. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 20xx; nơi thường trú: Khu x, thị trấn R1, huyện Đ2, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 19xx; nơi thường trú: Thôn Đ1, xã X1, huyện Đ2, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Đinh Văn G2, sinh năm 19xx; nơi thường trú: Xóm Tx, xã Đ3, huyện H4, tỉnh Đ4.

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 19xx; nơi thường trú: Khu x, thị trấn R1, huyện Đ2, tỉnh Quảng Ninh.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn T1 và anh Nguyễn Văn D1 là chỗ quen biết và không có mâu thuẫn. Khoảng 18 giờ ngày 27/10/2021, T1 với chị Mạc Thị B2 (tức M) người chung sống với T1 như vợ chồng cùng ăn, uống tại bè của vợ chồng anh D1. Do T1 và chị B2 xảy ra cãi nhau nên anh D1 đuổi T1 về thì T1 điều khiển tàu gỗ đưa chị B2 về khu neo đậu bè gỗ của chị Nguyễn Thị H1. Anh D1 thấy T1 vẫn đánh, chửi chị B2 nên điều khiển tàu mừng đi theo. Đến nơi T1 neo đậu tàu cạnh bè gỗ của chị Hương thì anh D1 lái tàu đến. Tại đây T1 và anh D1 xảy ra cãi nhau, anh D1 đứng trên bè gỗ dùng chân đạp vào người T1. T1 nhảy lên phần đuôi tàu của mình còn anh D1 đứng ở mép bè gỗ. T1 lấy tầm ván gỗ để trên nóc cabin tàu, cầm bằng hai tay giơ lên vụt theo hướng từ phải sang trái thì trúng vào đầu anh D1 làm anh D1 ngã xuống biển. Sau đó anh D1 tự bơi lên bè gỗ rồi sang mừng của anh D1 tự lái về. Nhưng khi tàu mừng di chuyển được khoảng 50 m thì T1 thấy tàu mừng của anh D1 dừng lại và quay vòng tròn. Ngay lúc đó, T1 điều khiển tàu đến kiểm tra thì phát hiện anh D1 ngồi gục trên sàn tàu. T1 gọi mọi người, rồi cùng anh Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3 đưa anh D1 về bè cho vợ anh D1 là chị Ngô Thị Y1, cùng sơ cứu cho anh D1. Do nghĩ anh D1 say rượu, không bị thương tích nặng nên chị Y1 để anh D1 ngủ tại

bè. Đến sáng ngày 28/10/2021, anh D1 không tỉnh dậy nên chị Y1 đưa anh D1 đi cấp cứu, Sau đó chị Y1 đến Công an trình báo.

Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường thu giữ tấm ván gỗ kích thước (100x18x1,3)cm, để trên nóc cabin tàu gỗ của Nguyễn T1.

Tại biên bản làm việc ngày 28/10/2021, Khoa hồi sức cấp cứu Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, xác định tình trạng của anh Nguyễn Văn D1: hôn mê sâu. Bầm tím mắt trái; sây sát da ngực trái; sốt cao. Chụp CT: Chảy máu rộng dưới màng cứng trán, thái dương đỉnh phải (11x158)mm; chảy máu dưới nhện hai bán cầu, chảy máu lều tiểu não; nhu mô thái dương phải có 02 ổ đưng dập chảy máu, đường kính 12mm và 17mm; đường giữa bị đẩy sang 14mm; gãy xương thái dương phải.

Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 01/11/2021 của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả xác định tình trạng thương tích của anh D1 lúc vào viện: Hôn mê Glasgow 6 điểm; Sung nề phần mềm vùng thái dương đỉnh phải (5x6)cm; Bầm tím mắt trái. CT sọ não: Tụ máu dưới màng cứng thùy thái dương phải, chảy máu dưới nhện 2 bán cầu, đưng dập não, vỡ xương thái dương phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 796 ngày 04/11/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, đối với anh Nguyễn Văn D1 gồm: chấn thương sọ não kín đã phẫu thuật, tổn thương như sau: Vết mổ sọ não dài 28cm, dẫn lưu sọ não kích thước (0,3x0,3)cm là 03%; Ổ khuyết xương sọ bán cầu phải kích thước (10x8)cm là 31%; Tụ máu dưới màng cứng thùy thái dương phải, chảy máu dưới nhện hai bán cầu; đưng dập nhu mô não hiện tại liệt tứ chi mức độ nặng là 93%; Viêm phổi, suy hô hấp do ngạt nước mặn là 21%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 96%. Chấn thương thái dương đỉnh phải do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Tiên lượng rất nặng, nguy cơ tử vong cao; đề nghị giám định bổ sung nếu điều trị ổn định, ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111 ngày 15/02/2022 và Công văn số 09 ngày 28/02/2022, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh D1 gồm: Sẹo vết mổ sọ não kích thước (28x0,2)cm là 02%; sẹo dẫn lưu vết mổ kích thước (0,3x0,3)cm là 01%; sẹo loét tỷ đè vùng cằm kích thước (0,3x0,5)cm là 02%; Ổ khuyết xương sọ bán cầu phải đáy pháp phòng, kích thước (106x98x87)cm là 41%; Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải hiện không còn tụ máu dưới màng cứng trên phim chụp CT-Scanner là 08%; Chảy máu dưới nhện 2 bán cầu hiện tại không còn chảy máu khoang dưới nhện trên phim chụp CT-Scanner là 08%; Đưng dập nhu mô não hiện tại còn ổ tổn thương đưng dập nhu mô não thùy trán hai bên, kích thước (26x60)mm, (25x40)mm và (22x30)mm là 36%; Di chứng thất ngôn Broca mức độ vừa là

31%; Di chứng liệt nửa người phải mức độ vừa là 61%; Viêm phổi, suy hô hấp do ngạt nước mặn, hiện tại thở qua mở khí quản vùng cổ, nhu mô phổi hai bên dày tổ chức kẽ rải rác là 21%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 94%. Tỷ lệ tổn thương thay đổi so với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 796 ngày 04/11/2021 do sau quá trình điều trị mức độ liệt giảm và có di chứng thất ngôn Broca. Tầm ván gỗ kích thước (100x18x1,3)cm do Cơ quan điều tra thu giữ hoàn toàn có thể gây nên thương tích trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn T1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án. T1 khai thêm: khi xảy mâu thuẫn, do anh D1 đập vào lưng T1 trước, nên T1 mới bức tức cầm ván gỗ có sẵn trên nóc cabin để giữ bạt của tàu đánh lại anh D1. Do trời tối nên khi T1 giơ ván gỗ lên vụt về phía anh D1, không rõ vào vị trí nào. T1 không nhằm đánh vào đầu của anh D1. Khi đưa anh D1 về và sơ cứu, T1 mới nhìn thấy anh D1 bị xây xước ở phần thái dương phải, do nghĩ anh D1 say rượu, thương tích không nặng, nên T1 chỉ nói với chị Y1 là anh D1 bị ngã xuống nước.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Ngô Thị Y1 khai: Từ trước đến nay, giữa anh D1 với T1 không có mâu thuẫn gì, ngày 27/10/2021 anh D1 can ngăn việc T1 chửi, đánh chị Mây (tức Bốn) nên đã bị T1 đánh thương tích. Chị Y1 không chứng kiến việc T1 đánh anh D1 như thế nào nhưng khi T1 và hai thanh niên đưa anh D1 về bè thì chị thấy anh D1 bất tỉnh, quần áo bị ướt, trên mặt, vai có vết bầm tím. Đến sáng ngày 28/10/2021 thấy anh D1 vẫn nằm lì bị thì chị Y1 đưa anh D1 đến bệnh viện đa khoa Cẩm Phả khám mới biết anh D1 bị vỡ hộp sọ, phải thở bằng ống thở, không nhận thức, không đi lại và không nói được. T1 đã tác động gia đình bồi thường cho anh D1 12.000.000 đồng. Hiện anh D1 vẫn tiếp tục điều trị tại bệnh viện nên chị Y1 yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh D1 393.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng chị Mạc Thị B2 (tức Mây) có lời khai: Chị B2 và T1 chung sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Ngày 27/10/2021, chị B2 và T1 ăn, uống hát karaoke trên bè của vợ chồng anh D1 chị Y1. Tại đây do chị B2 gọi T1 là “ông” nên T1 liền túm tóc và tát chị B2. Thấy vậy anh D1 chửi và đuổi T1 khỏi bè. Sau đó chị B2 và T1 lên thuyền đi ra bè chị Hương cách bè anh D1 khoảng 500 m. Khi đến nơi, chị B2 lên bè chị Hương trước, còn T1 ở lại để buộc dây thuyền vào bè chị Hương. Chị B2 nhìn thấy anh D1 chạy tàu mùng về phía T1, hai người xảy ra xô sát, Dũng dùng chân đá T1, lúc đó chị B2 đứng cách anh D1 và T1 khoảng 3m. Chị nghĩ anh D1 và T1 đùa nhau nên đi vào trong bè, sau đó nghe thấy tiếng người rơi

xuống biển, chị B2 đi ra thì thấy anh D1 từ dưới nước đi lên mừng. Do trời tối chị B2 không nhìn thấy T1 có cầm vật gì hay không. Anh D1 ngồi nghỉ khoảng 2 phút thì tự điều khiển tàu mừng đi về bè anh D1. Sự việc tiếp theo như thế nào chị B2 không biết. Sau này biết anh D1 bị T1 đánh thương tích, T1 tác động nên chị B2 giúp T1 bồi thường cho anh D1 12.000.000 đồng. Đến nay chị B2 không yêu cầu T1 phải hoàn trả số tiền trên cho chị B2.

Những người làm chứng anh Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Đinh Văn G2 và chị Nguyễn Thị H1 đều có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSCP ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, truy tố Nguyễn T1 về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn T1 từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại 393.000.000 đồng; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp Giấy

xác nhận thương tích và Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Nguyễn Văn D1 và các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 27/10/2021, tại khu vực neo đậu tàu thuyền tại khu vực vùng biển Bến Do, thuộc tổ 5, khu 6A, phường T4, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn T1 đã có hành vi dùng tấm ván gỗ kích thước (100x18x1,3)cm, là hung khí, vụt 01 phát về phía anh Nguyễn Văn D1 trúng vào đầu gây thương tích, tổn hại 96% sức khỏe. Sau quá trình điều trị tổn hại sức khỏe của anh D1 còn 94%, nhưng Nguyễn T1 vẫn phải chịu trách nhiệm đối với tỉ lệ tổn hại ban đầu 96%.

Hành vi của Nguyễn T1 cầm ván gỗ đánh gây tổn hại sức khỏe cho anh Nguyễn Văn D1 nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi của Nguyễn T1 là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã trưởng thành, đều nhận thức được và điều khiển hành vi của mình, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, coi thường sức khỏe của người khác dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo T1 đã tác động chị Mạc Thị B2 tự nguyện bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng. Tuy chị B2 vắng mặt nhưng có lời khai tại hồ sơ, chị B2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên và không có đề nghị gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo thỏa thuận, ngoài số tiền 12.000.000 đồng đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại là 393.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại trên.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trên nóc cabin tàu gỗ của T1 02 tấm ván gỗ, trong đó: 01 tấm kích thước (100x18x1,3) cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 tấm kích thước (97x15x1,3) cm, không liên quan đến tội phạm nhưng xét không có giá trị sử dụng, do đó tịch thu, tiêu hủy 02 tấm ván gỗ trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn T1 (tên gọi khác: H5) phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn T1 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 28/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Buộc Nguyễn T1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D1 393.000.000đ (Ba trăm chín mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại anh Nguyễn Văn D1 hoặc người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, Nguyễn T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 tấm ván gỗ (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 134/BB-THA ngày 23/5/2022 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc quy định về án phí Tòa án. Nguyễn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng và án phí dân sự sơ thẩm 19.650.000đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2022.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mạc Thị B2 vắng mặt, có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b, 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Túc